

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG BỒI DƯỠNG CÁC LỚP CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC HIỆN NAY

TRẦN TRỌNG THÁI(*)

TÓM TẮT: Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, trong đó quan điểm về giáo dục chiếm một vị trí quan trọng. Đặc biệt, quan điểm “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn” của Chủ tịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa cơ bản và lớn lao đối với nước ta khi đang tiến hành thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy hiện nay.

Từ khóa: Học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn.

ABSTRACT: Ho Chi Minh's thought is considered a system of holistic perspectives and insights about the basic matter of Vietnamese revolution, in which education plays an important role. Ho Chi Minh' viewpoints on education - “Learning with Practice” and “Theory to Practice” has its great meaning as our country is conducting the resolution of the 8th Central Conference – Course XI on fundamental innovation, comprehensive education and training to improve the quality of our teaching nowadays.

Key words: Learning with practice, theory to practice.

1. MỞ ĐẦU

Chủ tịch Hồ Chí Minh, anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa, nhà giáo dục lớn của dân tộc Việt Nam. Chính Người đã khai sinh nền giáo dục mới của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với mong muốn đưa đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu. Từ những ngày đầu ra đi tìm đường cứu nước cho đến khi trở thành lãnh tụ của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến công tác giáo dục. Người đã để lại cho chúng ta nhiều quan điểm về giáo dục có giá trị lý luận và thực tiễn, quan trọng đối với sự phát triển nền giáo dục đất nước, nhất là trong thời kỳ nước ta đang tiến hành đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC

Nghiên cứu quan điểm về giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta rút ra được một số nội dung cốt lõi sau:

Thứ nhất, phải xác định rõ mục đích, ý nghĩa của việc học tập. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở mọi người phải xác định đúng mục đích học tập. Theo Người, học tập để trở thành công dân tốt, để làm việc tốt hơn, để đóng góp nhiều hơn, hiệu quả hơn cho Tổ quốc, cho nhân dân. Trong *Lời ghi ở trang đầu quyển Sổ vàng của Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương* vào tháng 9 năm 1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết:

“Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại” (Hồ Chí Minh, 2002, T.5, tr.684).

Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, mục đích, ý nghĩa của việc học tập là hết sức quan

(*)Thạc sĩ. Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.

trọng. Theo Người, người học phải trả lời được hai câu hỏi: 1) “*Học để làm gì?*”. Trong bài phát biểu tại Hội nghị Huấn luyện toàn quốc lần thứ nhất tháng 5/1950, Người đã chỉ rõ: “Học để sửa chữa tư tưởng: Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm tròn nhiệm vụ cách mạng được. Học để tu dưỡng đạo đức cách mạng: có đạo đức cách mạng thì mới hy sinh tận tụy với cách mạng, mới lãnh đạo được quần chúng đưa cách mạng tới thắng lợi hoàn toàn. Học để tin tưởng: Tin tưởng vào Đoàn thể, Tin tưởng vào nhân dân, Tin tưởng vào tương lai dân tộc, Tin tưởng vào tương lai cách mạng. Có tin tưởng thì lúc ra thực hành mới vững chắc, hăng hái, lúc gặp khó khăn mới kiên quyết, hy sinh”. (Hồ Chí Minh, 2002, T.6, tr.50); 2) “*Học để phụng sự ai?*”. Theo Hồ Chí Minh, học tập là “*Để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân. Làm cho dân giàu, nước mạnh, tức là để làm tròn nhiệm vụ người chủ của nước nhà*” (Hồ Chí Minh, 2002, T.7, tr.398). Có nhận thức đúng đắn như vậy, thì người cán bộ mới có động cơ trong sáng, thái độ tích cực, quyết tâm mạnh mẽ vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập.

Thứ hai, nội dung học tập phải gắn liền lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành, việc học phải thiết thực và hiệu quả phục vụ yêu cầu cách mạng. “Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử” (Hồ Chí Minh, 2001, T.8, tr.497). Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, người cán bộ cần phải được trang bị tri thức lý luận mới có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Người viết: “Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi.” (Hồ Chí Minh, 2002, T.5, tr.233). Đồng thời, Người chỉ rõ: “Vi kém

lý luận, cho nên gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử trí cho khéo, không biết nhận rõ điều kiện khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại”. (Hồ Chí Minh, 2002, T.5, tr.234). Người căn dặn cán bộ không được xem thường lý luận, giải quyết công việc theo kinh nghiệm, mắc bệnh khinh lý luận: “Có kinh nghiệm mà không có lý luận, cũng như một mắt sáng, một mắt mờ”... Vì thế, người cán bộ “cần phải nghiên cứu thêm lý luận, mới thành người cán bộ hoàn toàn” (Hồ Chí Minh, 2002, T.5, tr.234).

Người còn nhấn mạnh: “Thực tiễn là những vấn đề cách mạng đề ra cho ta phải giải quyết” (Hồ Chí Minh, 2002, T.8, tr.497). “Lý luận phải liên hệ với thực tế” (Hồ Chí Minh, 2002, T.8, tr.496). Bởi lẽ, thực tiễn chính là thước đo chân lý, “Học tập lý luận là cốt để áp dụng vào thực tế” (Hồ Chí Minh, 2002, T.8, tr.497). Người đã tổng kết, “Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông” (Hồ Chí Minh, 2002, T.8, tr.496).

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mục tiêu cần đạt đến của người học là “Học để hành: Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích” (Hồ Chí Minh, 2002, T.6, tr.50). Đồng thời, Người đã chỉ dẫn phương pháp học tập: “Thực hành là nền tảng của lý luận và lý luận lại phụng sự thực hành. Chỉ có thực hành mới là tiêu chuẩn của sự thật” (Hồ Chí Minh, 2002, T.6, tr.249).

Tuy Chủ tịch Hồ Chí Minh không để lại một tác phẩm nào chuyên về sự gắn liền giữa lý luận và thực tiễn. Nhưng qua nhiều bài viết, nhiều bài phát biểu, Người luôn đề cập đến nguyên tắc cơ bản này bằng nhiều cách diễn đạt khác nhau, nhằm mục đích giúp cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân có thể hiểu dễ dàng và vận dụng được vào trong học tập, trong công việc hàng ngày.

Thứ ba, học tập suốt đời, tự hoàn thiện bản thân là con đường phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của mỗi cá nhân. Bên cạnh việc xác định rõ mục đích học tập, lý luận gắn liền với thực tiễn, học đi đôi với hành, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhắc nhở người học phải có *thái độ học tập* đúng đắn, nghiêm túc thì mới đạt được kết quả cao. “Phải khiêm tốn, thật thà...Kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của học tập. Phải tự nguyện, tự giác, xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ.” (Hồ Chí Minh, 2002, T.8, tr.499-450).

Về phương pháp học tập, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Phải lấy tự học làm cốt”. Thực tiễn cuộc sống không giống hoàn toàn như sách vở mà rất phức tạp, luôn thay đổi. Do vậy, Người luôn căn dặn người học không được một chiều, cứ sách nói là đúng, phải có óc phản biện, “phải đặt câu hỏi vì sao, phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không”. Phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng. Đọc tài liệu thì phải đào sâu hiểu kỹ, không tin một cách mù quáng từng câu một trong sách, có vấn đề chưa thông suốt thì mạnh dạn đưa và thảo luận cho vỡ lẽ...” (Hồ Chí Minh, 2002, T.8, tr.499-450).

Để làm được việc đó, người học nói chung, người cán bộ nói riêng phải luôn có tinh thần tự học, tự giáo dục, tức là thể hiện trình độ làm chủ bản thân, thể hiện khả năng kiểm chế và tự điều chỉnh của mỗi người trong cuộc sống. Tự học, tự giáo dục đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc tích lũy kiến thức, kinh nghiệm và rèn luyện phẩm chất đạo đức của mỗi người. Tự học, tự giáo dục là biết soi mình, nhìn lại bản thân mình, biết lắng nghe, biết chọn lọc những ý kiến của quần chúng đóng góp cho mình, biết tổng kết thực tiễn để rút ra những bài học cần thiết, kịp thời.

Ngày nay, người cán bộ được đào tạo chính quy, bài bản. Nhưng chúng ta cần luôn

ý thức được rằng, đào tạo qua trường lớp, chúng ta mới chỉ là những “trí thức một nửa” như cách dùng từ của Hồ Chí Minh. Để trở thành người “trí thức hoàn toàn” thì bản thân mỗi người rất cần sự nỗ lực, kiên trì, bền bỉ tự học, tự giáo dục trong thực tiễn. Mỗi cá nhân không chỉ học từ nhà trường, từ sách vở mà còn phải biết học từ đồng chí, đồng nghiệp, học từ nhân dân để rút ra cho mình những bài học cần thiết.

Chính vì thế, chỉ có con đường tự học, học tập suốt đời mới giúp cho con người nói chung, người cán bộ nói riêng hoàn thiện bản thân mình để đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn cách mạng đặt ra. Tấm gương tự học, tự giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là cảm nang học tập để cho chúng ta noi theo gương rèn luyện, phấn đấu học tập suốt đời.

3. VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG BỒI DƯỠNG CÁC LỚP CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC HIỆN NAY

Quan điểm về giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh và tấm gương về cuộc đời hoạt động cách mạng của Người đến nay vẫn mang tính thời sự và giữ nguyên giá trị về lý luận và thực tiễn. Từ đó, chúng ta có thể vận dụng quan điểm về giáo dục của Người vào cuộc sống của mỗi người, nhất là việc thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

Trong công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp hiện nay, cần tập trung vào một số nội dung sau:

3.1. Đổi mới nội dung chương trình và lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp với thực tiễn

Để đảm bảo và nâng cao chất lượng bồi dưỡng các lớp cán bộ quản lý giáo dục hiện nay, cần phải thực hiện đồng bộ nhiều nhóm giải pháp, trong đó có việc đổi mới nội dung chương trình và phương pháp dạy học. Nội dung và phương pháp giảng dạy phải xuất

phát từ thực tiễn, phù hợp với thực tiễn và giải quyết những vấn đề của thực tiễn trong giáo dục nói chung và quản lý giáo dục nói riêng. Việc đổi mới nội dung và phương pháp phải theo hướng hiện đại nhằm phát huy tính tích cực sáng tạo của người học, tạo ra những con người có đủ năng lực và phẩm chất, đáp ứng được những yêu cầu đổi mới giáo dục.

Hiện nay, nội dung chương trình bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý dù đã có nhiều thay đổi nhưng nhìn chung vẫn còn nặng lý thuyết, nhẹ về thực tiễn, thực hành. Cần đổi mới nội dung chương trình bồi dưỡng theo hướng mở, tiếp cận với trình độ khoa học giáo dục của khu vực và thế giới, sâu sát với thực tiễn Việt Nam, phù hợp với từng đối tượng, thích ứng với nhu cầu đặt ra từ thực tế của ngành giáo dục.

Phương pháp dạy học đúng đắn sẽ đánh thức, khơi dậy những khả năng tiềm tàng của người học và phát huy trí tuệ có hiệu quả vào các hoạt động thực tiễn. Ngược lại phương pháp dạy học không phù hợp sẽ làm triệt tiêu những năng lực sáng tạo của người học. Cần chú ý đổi mới cách tổ chức lớp học và phương pháp dạy theo hướng trang bị cho người học năng lực và phương pháp tư duy khoa học, phải tạo cho người học có óc phê phán, có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề; người học chủ động sáng tạo tiếp thu kiến thức, biết vận dụng các kiến thức đã học vào trong giáo dục và công tác quản lý.

Người dạy phải biết lựa chọn phương pháp thích hợp với mục tiêu bài dạy, phải biết cấu trúc các phương pháp dạy học, biết triển khai đúng quy trình và phối hợp các phương pháp dạy học khác nhau. Lựa chọn và phối hợp nhiều phương pháp dạy học thích hợp với quan điểm lấy người học làm trung tâm, tích cực hóa và cá thể hóa hoạt động của người học, hình thành ở người học các phương pháp học tập hợp lý, có hiệu

quả, tạo điều kiện để học viên làm việc độc lập, suy nghĩ độc lập, sáng tạo, năng động.

3.2. Tạo môi trường học tập thuận lợi và phù hợp đối tượng

Môi trường là nơi diễn ra quá trình học tập, đóng vai trò quan trọng trong việc học tập. Phải cố gắng tạo ra được môi trường học tập thuận lợi thì kết quả học tập mới được nâng cao. Môi trường học tập bao gồm: môi trường vật chất (trường học, phòng học, bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, trang thiết bị học tập...), và môi trường tâm lý (bầu không khí tâm lý, quan hệ giảng viên – học viên, học viên – học viên, quan hệ giao tiếp, tổ chức học tập...).

GS. Ngô Bảo Châu, người làm rạng danh đất nước Việt Nam, dân tộc Việt Nam, sau những thành công trên con đường học tập, nghiên cứu đã phát biểu tại buổi lễ tối ngày 29/8/2010 “Từ trải nghiệm ở Pháp cũng như ở Mỹ, tôi hiểu ra rằng môi trường học thuật thật lành mạnh là điều kiện tiên quyết cho sự trưởng thành của những nhà khoa học trẻ. Môi trường khoa học lành mạnh chính là nơi học thuật và đạo đức trong học thuật luôn được xếp ở vị trí đầu tiên cùng với sự bình đẳng của các nhà khoa học, không phân biệt già, trẻ cũng như sự tự do tuyệt đối trong nghiên cứu khoa học”.

Khi giảng dạy phải phù hợp các đối tượng trong lớp. Trong mỗi lớp học, khả năng nhận thức của từng người khác nhau, hoàn cảnh và tính cách khác nhau, điều kiện sống khác nhau, trình độ khác nhau do đó khi giảng dạy phải nắm rõ khả năng nhận thức và hoàn cảnh của người học để tìm ra cách thức giảng dạy phù hợp cho từng đối tượng. Có đối tượng phải dạy tỉ mỉ, tốn nhiều thời gian thì mới hiểu vấn đề. Có đối tượng chỉ dạy bao quát mà vẫn hiểu được vấn đề. Khi dạy phải lấy người học làm trung tâm, dạy theo người học, chứ không phải bắt người học phải học theo cách dạy của mình. Muốn vậy đòi hỏi người dạy phải chuẩn bị

bài dạy kỹ lưỡng, thường xuyên cập nhật, bổ sung thông tin mới, gắn chặt với thực tiễn giáo dục của đất nước nói chung, đặc điểm tình hình của mỗi địa phương nói riêng.

3.3. Tổ chức nghiên cứu thực tế tại các cơ sở giáo dục ngoài địa phương công tác cho giảng viên và học viên

Các cơ sở đào tạo cần tổ chức cho học viên tìm hiểu thực tế tại các cơ sở giáo dục ngoài địa phương công tác để từ đó soi rọi lại các kiến thức đã học và vận dụng sáng tạo các kiến thức đó vào trong thực tiễn, coi đây là một nhiệm vụ bắt buộc đối với học viên để hoàn thành khóa học.

Nhà trường tạo điều kiện cho giảng viên đi nghiên cứu học tập thực tế tại các địa phương để tìm hiểu thực tiễn hoạt động quản lý tại các trường mầm non, phổ thông và các cơ sở giáo dục khác. Những hoạt động thực tiễn quản lý nhà trường tại các địa phương sẽ bổ sung kiến thức chuyên môn, gắn lý luận vào thực tế để giúp nâng cao năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học cho giảng viên. Để có thể nhanh chóng tiếp cận với các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới, nhà trường cũng cần tổ chức cho các giảng viên nghiên cứu học tập tại các nước

có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. “Trong thời đại hội nhập quốc tế và thế giới phẳng ngày nay, chúng tôi cho rằng việc tham khảo có chọn lọc những kinh nghiệm giáo dục của các nước và chú ý đến những khuyến cáo của các tổ chức quốc tế, trước hết là các cơ quan của Liên Hiệp Quốc như UNESCO, UNICEF..., sẽ giúp chúng ta giảm bớt khó khăn, bớt mày mò và đi đúng hướng văn minh của thời đại. Và cũng chỉ khi đó, nguồn nhân lực do chúng ta tạo ra mới đủ trình độ và sức mạnh để hợp tác, cạnh tranh bình đẳng trên toàn cầu” (Trần Văn Nhung, 2015, tr.5).

4. KẾT LUẬN

Các quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục có ý nghĩa cơ bản và lớn lao đối với sự nghiệp trồng người ở nước ta, nhất là trong thời kỳ nước ta đang đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng và Nghị Quyết 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Chúng ta cần phải nắm vững và biết vận dụng các quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục (đặc biệt là các nguyên lý và phương pháp giáo dục) để nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh, *Bàn về công tác giáo dục*, Nxb. Sự Thật, Hà Nội, 1972.
2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, t.4.
3. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, t.5.
4. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, t.6.
5. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, t.7.
6. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, t.8.
7. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, t.11.
8. Hồ Chí Minh, *Về vấn đề giáo dục*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1990.
9. Trần Văn Nhung, *Hội nhập quốc tế là giải pháp quan trọng nhất để đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam*, *Tạp chí Dạy và Học Ngày nay*, Số 12-2015.
10. www.thanhnien.com.vn/pages/le-chao-mung-gs-ngo-bao-chau-doat-giai-thuong-fields-2010-ngay-29/8/2010.

Ngày nhận bài: 20/12/2016. Ngày biên tập xong: 06/3/2017. Duyệt đăng: 24/3/2017